

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ QUẢNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày 29-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ QUẢNG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Đức Thà

Ông Hoàng Chí Cốt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Chân - Kiểm sát viên.

Ngày 29-9-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 30-8-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 16-9-2022 đối với bị cáo:

Nông Văn T (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 24 tháng 7 năm 1969 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm G, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng (nơi cư trú cũng là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú); nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn B (đã chết) và bà Vũ Thị V (đã chết); có vợ là Đinh Thị V, sinh năm 1967; con: bị cáo có 02 con, con thứ nhất sinh năm 1990, con thứ hai sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Xấu (ngày 25-9-1996 Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 05 (năm) năm tù về tội Buôn lậu qua biên giới); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22-6-2022 đến ngày 01-7-2022, tạm giam từ ngày 01-7-2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đinh Thị V, sinh năm 1967; nơi cư trú: Xóm G, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng, có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người tham gia tố tụng khác (tại điểm cầu thành phần)*

+ Ông Nguyễn Văn Thúc, ông Đàm Văn Trường – Chiến sĩ Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

+ Ông Đàm Văn Hậu – Công chức Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

Phiên tòa diễn ra tại các điểm cầu:

- Điểm cầu Trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Địa chỉ: Tổ Xuân Lộc, thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng);

- Điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Địa chỉ: Tổ Xuân Lộc, thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 45 phút, ngày 22-6-2022 tổ công tác thuộc đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc xóm Độc Kít, xã Ngọc Đào, huyện Hà Quảng phát hiện bắt quả tang Nông Văn T sinh năm 1969, trú tại xóm G, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ là 01 (một) gói bọc bằng mảnh nilon vỏ xi lanh có chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ đối với Nông Văn T 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nông Văn T; 01 (một) điện thoại màu đen tím than nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0365922186; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Future màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11F6 - 3764 xe cũ, đã qua sử dụng và có chìa khóa xe kèm theo; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đinh Thị V. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong số chất bột màu trắng đúng theo quy định của pháp luật và áp giải Nông Văn T cùng với đồ vật, tài liệu bị thu giữ về trụ sở Công an xã Ngọc Đào, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng để lập biên bản theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nông Văn T khai nhận: Bản thân T là người sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22-6-2022 T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11F6 - 3764 đi từ nhà của T thuộc xóm G, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng xuống bên xe cũ thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để mua ma túy. Khi đến nơi T gặp một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) và hỏi mua ma túy với người đàn ông này rồi đưa tiền cho 300.000 đồng. Người đàn ông này sau khi cầm tiền đi đâu một lúc rồi quay lại đưa cho T 01 (một) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy T đi về nhà, trên đường về T có mang ma túy vừa mua được ra sử dụng một ít, rồi gói số ma túy còn lại và tiếp tục đi về. Khi đi đến xóm

Dộc Kít, xã Ngọc Đào, huyện Hà Quảng thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Sau đó, lực lượng chức năng đưa T cùng tang vật, đồ vật bị thu giữ về trụ sở Công an xã Ngọc Đào, huyện Hà Quảng để lập biên bản.

Ngày 22-6-2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng phối hợp với các thành phần chức năng mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng vụ án và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả: Số bột màu trắng qua bắt quả tang Nông Văn T có khối lượng tịnh là 0,21g (không phẩy hai mốt gam).

Ngày 22-6-2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng ra Quyết định trưng cầu giám định số 26/QĐ-CQCSĐT để trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định mẫu vật thu giữ được của Nông Văn T qua bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 30-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đinh Thị V trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Future màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11F6 - 3764 là chiếc xe do Bà tự bỏ tiền ra mua từ năm 2005, giấy đăng ký xe mang tên của bà V, đây là tài sản riêng của Bà. Việc bị cáo dùng chiếc xe đi mua ma túy về để sử dụng bà V hoàn toàn không biết vì thời điểm đó bà V đang đi tỉnh Quảng Ninh thăm con gái. Tại phiên tòa, bà V yêu cầu được trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Future màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11F6 - 3764 (kèm 01 chìa khóa xe) và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đinh Thị V.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKSHQ ngày 30-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng truy tố bị can Nông Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 14 tháng đến 20 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng, tài sản cụ thể như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn T có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 hình dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo Nông Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen tím than, có số Imei 1: 352377075549002, Imei 2: 352377075549010, đã qua sử dụng bên trong lắp sim số thuê bao 0365922186, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án và 01 (một) Căn cước công dân số 004069000534 mang tên Nông Văn T.

- Trả lại cho bà Đinh Thị V 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Future, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11F6 - 3764, đã qua sử dụng (kèm 01 chìa khóa xe) và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0032348 mang tên Đinh Thị V.

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản Cáo trạng. Tại phần tranh luận bị cáo Nông Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đinh Thị V không có ý kiến tranh luận và nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, kết luận giám định, vật chứng của vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22-6-2022 Nông Văn T điều khiển xe mô tô từ nhà T đi đến bến xe cũ thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng mua ma túy với một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ cụ thể với số tiền 300.000 đồng. Mua được ma túy T quay về nhà, trên đường về T mang ma túy vừa mua được ra sử dụng một ít, sau đó gói số ma túy còn lại và tiếp tục đi về. Khi đi đến xóm Dộc Kít, xã Ngọc Đào, huyện Hà Quảng thì bị Công an huyện Hà Quảng kiểm tra và bắt quả tang. Số ma túy thu được qua bắt quả tang là 0,21g (không phải hai mốt gam) với kết quả giám định là ma túy, loại “Heroin” (Bản kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 30-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng). Đây là những chứng cứ xác định bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Chứng cứ mà Viện kiểm sát đưa ra là đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết nhất định về pháp luật, nhận thức được những tác hại nguy hiểm của ma túy đối với sức khỏe con người, đối với cộng đồng xã hội và việc tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật. Nhà nước nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc đối với mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo đã xem thường pháp luật, đã tàng trữ trái phép chất ma túy bất chấp hậu quả. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng đã đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy đang ngày càng diễn biến phức tạp, làm tăng tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nông Văn T được gia đình nuôi ăn học đến lớp 7. Năm 1989 lập gia đình và sinh sống tại xóm G, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo có nhân thân xấu (ngày 25-9-1996 Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 05 (năm) năm tù về tội Buôn lậu qua biên giới). Bị cáo không có tiền án (đã được xóa án tích), không có tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trước Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Nông Văn B được Chủ tịch nước tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhì năm 2002; Viện thi đua khen thưởng Nhà nước chứng nhận được thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì của Chủ tịch nước năm 2002 và mẹ đẻ là bà Vũ Thị V được Hội đồng Nhà nước chứng nhận được thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhì của Hội đồng Nhà nước năm 1986, Chủ tịch nước tặng Huy chương Kháng chiến hạng nhì năm 2001, Viện thi đua khen thưởng Nhà nước chứng nhận được thưởng Huy chương Kháng chiến hạng nhì của Chủ tịch nước năm 2001. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét quyết định hình phạt. Đối với giấy tờ Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng của bà Vũ Thị V không được coi là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Với tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và quy định của pháp luật hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ sức răn đe, đồng thời làm gương cho người khác, phục vụ công tác phòng, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương. Xét đề nghị áp dụng pháp luật và ra mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần xử lý như sau:

- Chất ma túy thu được của bị cáo và chất ma túy được hoàn lại (được niêm phong theo quy định), kết quả giám định là Heroine, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen tím than, đã qua sử dụng bên trong lắp sim số thuê bao 0365922186 thu giữ của bị cáo, theo lời khai của bị cáo thì chiếc điện thoại không dùng vào việc liên lạc mua ma túy, chỉ dùng để liên lạc với người thân và mọi người. Trong quá trình điều tra không có tài liệu nào chứng minh chiếc điện thoại liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại nói trên.

- Đối với 01 (một) Căn cước công dân số 004069000534 mang tên Nông Văn T thu giữ của bị cáo, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Future, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11F6 - 3764, đã qua sử dụng (kèm 01 chìa khóa xe). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bà Đinh Thị V trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Future màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11F6 - 3764 là chiếc xe do Bà tự bỏ tiền ra mua từ năm 2005, giấy đăng ký xe mang tên của bà V, đây là tài sản riêng của Bà. Việc bị cáo dùng chiếc xe đi mua ma túy về để sử dụng bà V hoàn toàn không biết vì thời điểm đó bà V đang đi tỉnh Quảng Ninh thăm con gái. Xét thấy, lời khai của bị cáo và bà V là có căn cứ, do đó cần trả lại cho bà V chiếc xe mô tô nói trên (kèm 01 chìa khóa xe) và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0032348 mang tên Đinh Thị V.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nông Văn T tại khu vực bên xe cũ thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể cũng như đặc điểm nhận dạng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng không đủ thông tin để tiến hành điều tra, xử lý là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nông Văn T 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 22-6-2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn T có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 hình dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo Nông Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen tím than, đã qua sử dụng số Imei 1: 352377075549002, Imei 2: 352377075549010, bên trong lắp sim số thuê bao 0365922186 và 01 (một) Căn cước công dân số 004069000534 mang tên Nông Văn T.

- Trả lại cho bà Đinh Thị V 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Future, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11F6 - 3764, đã qua sử dụng, số khung 030444, số máy: 0030511 (kèm 01 chìa khóa xe) và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0032348 mang tên Đinh Thị V.

Xác nhận:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng đã chuyển vật chứng, tài sản trên sang cơ quan Chỉ cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Quảng tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05-9-2022.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nông Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Hà Quảng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hà Quảng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hà Quảng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Quảng;
- Chi cục THADS huyện Hà Quảng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hồng Vân